

Số: **3638** /QĐ-ĐHQN

Bình Định, ngày **27** tháng 12 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Về việc hỗ trợ chi phí học tập đối với sinh viên hệ chính quy là người dân tộc thiểu số thuộc hộ nghèo, cận nghèo đợt 1, năm học 2021 - 2022 (Bổ sung)

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC QUY NHƠN

Căn cứ Quyết định số 1842/QĐ ngày 21/12/1977 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về thành lập cơ sở Đại học Sư phạm Quy Nhơn; Quyết định số 02/HĐBT ngày 13/7/1981 về thành lập Trường Đại học Sư phạm Quy Nhơn; Quyết định số 221/2003/QĐ-TTg ngày 30/10/2003 của Thủ tướng Chính phủ về đổi tên Trường Đại học Sư phạm Quy Nhơn thành Trường Đại học Quy Nhơn;

Căn cứ Quyết định số 66/2013/QĐ-TTg, ngày 11/11/2013 của Thủ tướng Chính phủ và Thông tư Liên tịch số 35/2014/TTLT-BGDĐT-BTC ngày 15/10/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo - Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Quyết định số 66/2013/QĐ-TTg, ngày 11/11/2013 của Thủ tướng Chính phủ quy định chính sách hỗ trợ chi phí học tập đối với sinh viên là người dân tộc thiểu số học tại các cơ sở giáo dục đại học;

Căn cứ Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Quy Nhơn ban hành kèm theo Nghị quyết số 12/NQ-ĐHQN-HĐT ngày 08/12/2020 của Hội đồng Trường Đại học Quy Nhơn;

Căn cứ Đơn đề nghị hỗ trợ chi phí học tập của sinh viên chính quy là người dân tộc thiểu số thuộc hộ nghèo, cận nghèo đợt 1, năm học 2021 - 2022;

Theo đề nghị của Trưởng Phòng Công tác chính trị - Sinh viên.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Hỗ trợ chi phí học tập cho 27 sinh viên hệ chính quy (trong đó: 02 sinh viên khóa 42 và 25 sinh viên khóa 44) là người dân tộc thiểu số thuộc hộ nghèo, cận nghèo đợt 1, năm học 2021 - 2022 (có danh sách kèm theo).

Điều 2. Tiền hỗ trợ chi phí học tập được cấp 4 tháng (từ tháng 09 năm 2021 đến tháng 12 năm 2021) đối với sinh viên khóa 42 và 3 tháng (từ tháng 10 năm 2021 đến tháng 12 năm 2021) đối với sinh viên khóa 44.

Mức hỗ trợ bằng 60% mức lương tối thiểu chung.

Điều 3. Các Ông (Bà) Trưởng Phòng Công tác chính trị - Sinh viên, Đào tạo đại học, Kế hoạch - Tài chính, Trưởng các khoa, các đơn vị liên quan và sinh viên có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- PHT, Đinh Anh Tuấn (để chỉ đạo);
- Lưu: VT, CTCTSV.



HIỆU TRƯỞNG

PGS. TS. Đỗ Ngọc Mỹ

DANH SÁCH SINH VIÊN DÂN TỘC HỘ NGHÈO, CẬN NGHÈO

THUỘC ĐỐI TƯỢNG ĐƯỢC HƯỞNG HỖ TRỢ CHI PHÍ HỌC TẬP ĐỢT 1 - NĂM HỌC 2021 - 2022 (BỔ SUNG)

(Kèm theo Quyết định số **3638** /QĐ-ĐHQN, ngày **27** tháng **12** năm 2021 của Hiệu trưởng Trường Đại học Quy Nhơn)

Thời gian nhận: từ tháng 09/2021 đến tháng 12/2021 đối với sinh viên khóa 42

từ tháng 10/2021 đến tháng 12/2021 đối với sinh viên khóa 44

TT	Khoa	Ngành học	Lớp	Mã SV	Họ và tên	Ng.sinh	GT	DT	Mức hỗ trợ/tháng	Tổng tiền nhận	Ghi chú
1	42	Khoa Sư phạm	Sư phạm Toán học	4251010006	Đinh Công Thực	11/02/2001	Nam	Ba Na	894.000	3.576.000	
2	42	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	Giáo dục Tiểu học	4259010098	Đinh Văn Toản	31/05/2001	Nam	Ba Na	894.000	3.576.000	
3	44	Khoa Công nghệ thông tin	Công nghệ thông tin	4451050059	La Sơ Thị Đào	12/11/2002	Nữ	Ba Na	894.000	2.682.000	
4	44	Khoa Công nghệ thông tin	Công nghệ thông tin	4451051003	Liều Xuân Tiễn	21/03/2003	Nam	Nùng	894.000	2.682.000	
5	44	Khoa Khoa học Tự nhiên	Quản lý đất đai	4452030138	Rơ Mah Dầu	11/09/2002	Nữ	Jrai	894.000	2.682.000	
6	44	Khoa Khoa học Tự nhiên	Quản lý đất đai	4452030016	Cao Thị My Giang	24/09/2003	Nữ	Ra-Giay	894.000	2.682.000	
7	44	Khoa Khoa học Tự nhiên	Quản lý Tài nguyên và Môi trường	4452060042	Đinh Giang Thái	25/02/2002	Nam	Hrê	894.000	2.682.000	
8	44	Khoa Kinh tế và Kế toán	Kế toán	4454040113	Kpă H' Huyền	26/02/2002	Nữ	Gia Rai	894.000	2.682.000	
9	44	Khoa Sư phạm	Sư phạm Ngữ văn	4456010131	Đinh Thị Nhiệt	03/03/2003	Nữ	Ba Na	894.000	2.682.000	
10	44	Khoa Khoa học Xã hội và Nhân văn	Công tác xã hội	4456080230	Rơ Mah H' Hằng	10/07/2003	Nữ	Jrai	894.000	2.682.000	
11	44	Khoa Khoa học Xã hội và Nhân văn	Công tác xã hội	4456080063	Vũ	19/12/2001	Nam	Ba Na	894.000	2.682.000	
12	44	Khoa Lý luận chính trị - Luật và QLNN	Quản lý nhà nước	4456100122	Rơ Mah H' Bối	17/10/2002	Nữ	Jrai	894.000	2.682.000	
13	44	Khoa Lý luận chính trị - Luật và QLNN	Quản lý nhà nước	4456100137	Rah Lan Cát	21/01/2001	Nam	Jrai	894.000	2.682.000	
14	44	Khoa Lý luận chính trị - Luật và QLNN	Quản lý nhà nước	4456100202	Đắc	12/07/2003	Nữ	Ba Na	894.000	2.682.000	

TT	Khoa	Khoa	Ngành học	Lớp	Mã SV	Họ và tên	Ng.sinh	GT	DT	Mức hỗ trợ/tháng	Tổng tiền nhận	Ghi chú
15	44	Khoa Lý luận chính trị - Luật và QLNN	Quản lý nhà nước		4456100126	Hà Thị Xuân Huyền	19/01/2003	Nữ	Thái	894.000	2.682.000	
16	44	Khoa Lý luận chính trị - Luật và QLNN	Quản lý nhà nước		4456100363	Kpả Hồ Len	05/04/2003	Nữ	Ê Đê	894.000	2.682.000	
17	44	Khoa Lý luận chính trị - Luật và QLNN	Quản lý nhà nước		4456100306	Ksor H' Rim	14/08/2003	Nữ	Jrai	894.000	2.682.000	
18	44	Khoa Khoa học Xã hội và Nhân văn	Quản lý giáo dục		4456110060	H Nga Niê	18/01/2002	Nữ	Ê Đê	894.000	2.682.000	
19	44	Khoa Khoa học Xã hội và Nhân văn	Quản lý giáo dục		4456110046	Đinh Thị Thủy Trang	22/12/2003	Nữ	Hrê	894.000	2.682.000	
20	44	Khoa Lý luận chính trị - Luật và QLNN	Luật	B	4456120686	Đinh Thị Hen	27/12/2003	Nữ	Hrê	894.000	2.682.000	
21	44	Khoa Lý luận chính trị - Luật và QLNN	Luật	B	4456120521	Mãng Ly Na	09/11/2003	Nữ	Ba Na	894.000	2.682.000	
22	44	Khoa Ngoại ngữ	Ngôn ngữ Anh	D	4457510479	H' Sra	15/10/2003	Nữ	Mnông	894.000	2.682.000	
23	44	Khoa Ngoại ngữ	Ngôn ngữ Trung Quốc	A	4457520474	H Zu B'ya	14/03/2003	Nữ	Ê Đê	894.000	2.682.000	
24	44	Khoa Ngoại ngữ	Ngôn ngữ Trung Quốc	B	4457520407	Đinh Thị Chuyền	23/08/2003	Nữ	Ba Na	894.000	2.682.000	
25	44	Khoa Ngoại ngữ	Ngôn ngữ Trung Quốc	C	4457520478	Đinh Thị Hà Diễm	16/08/2003	Nữ	Hrê	894.000	2.682.000	
26	44	Khoa Ngoại ngữ	Ngôn ngữ Trung Quốc	C	4457520527	Cao Thị Mai Linh	14/08/2003	Nữ	Ra-Giay	894.000	2.682.000	
27	44	Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non	Giáo dục Tiểu học	D	4459010524	Đinh Thị Diễm	30/05/2003	Nữ	Hrê	894.000	2.682.000	
TỔNG CỘNG											74.202.000	

Ấn định danh sách này gồm có 27 sinh viên

Bảng chữ: Bảy mươi tư triệu hai trăm linh hai nghìn đồng

Bình Định, ngày tháng 12 năm 2021

NGƯỜI LẬP BIỂU

Đào Phương Hoa

Đào Phương Hoa

TP. CÔNG TÁC CHÍNH TRỊ - SINH VIÊN



TS. Hồ Văn Phi

TS. Hồ Văn Phi

PGS.TS. Đỗ Ngọc Mỹ